TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tuấn Anh
2. Ông Nguyễn Văn Quyến

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị V**,** sinh năm: 1974

Địa chỉ: tổ 4, khu phố V 1, phường V, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Mạc Kim Q**,** sinh năm: 1972

Địa chỉ: tổ 4, khu phố V 1, phường V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị V và anh Mạc Kim Q cùng thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: giao con chung Mạc Tiến H, sinh ngày 16/12/2008 cho anh Mạc Kim Q trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung kể từ tháng 07 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Vũ Thị V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Vũ Thị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị V tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002037 ngày 18 tháng 5 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Quảng Ninh. Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường V, tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.